

Số: /QĐ-SGTVT

Bình Định, ngày tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức biên chế của Phòng Quản lý giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải

GIÁM ĐỐC SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Quyết định số 4839/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế các phòng chuyên môn thuộc Sở Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở và Trưởng phòng Phòng Quản lý giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức biên chế của Phòng Quản lý giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1797/QĐ-GTVT ngày 28/12/2009 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức biên chế Phòng Quản lý giao thông.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng Phòng Quản lý giao thông, các Trưởng phòng thuộc Sở, Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở GTVT;
- Lưu: VT, VP Sở.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tự Công Hoàng

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức biên chế
của Phòng Quản lý giao thông thuộc Sở Giao thông vận tải**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SGTVT
ngày /12/2019 của Giám đốc Sở Giao thông vận tải)

Điều 1. Vị trí chức năng

Phòng Quản lý giao thông là phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở Giao thông vận tải; giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kết cấu hạ tầng giao thông, an toàn giao thông, về kỹ thuật, chất lượng công trình giao thông thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về kết cấu hạ tầng giao thông và an toàn giao thông

1.1 Tham mưu Sở Giao thông vận tải để xây dựng các dự thảo Quyết định trình UBND tỉnh:

a) Quyết định phân loại, điều chỉnh tên, số hiệu đường tỉnh, các tuyến đường khác theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh;

b) Quyết định: phân loại đường thủy nội địa; công bố luồng, tuyến đường thủy nội địa theo thẩm quyền; phân cấp luồng, tuyến, cảng, bến thủy nội địa; phân cấp cho UBND cấp huyện cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa, Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông theo quy định của pháp luật. Chấp thuận chủ trương xây dựng cảng, bến thủy nội địa; công bố cảng thủy nội địa; cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa theo thẩm quyền;

c) Quyết định xếp loại đường tỉnh và các tuyến đường khác theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh để tính cước vận tải đường bộ trên địa bàn tỉnh;

d) Phối hợp với các phòng, các đơn vị liên quan để xây dựng, tham mưu ban hành Khung giá công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ trên địa bàn tỉnh.

1.2 Tham mưu tổ chức thực hiện nhiệm vụ:

a) Quản lý, bảo trì đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật đối với mạng lưới công trình giao thông đường bộ, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải hoặc được ủy thác quản lý;

b) Thiết lập và quản lý hệ thống báo hiệu đường bộ, đường thủy nội địa địa phương thuộc phạm vi quản lý của Sở Giao thông vận tải;

c) Xây dựng giá sản phẩm dịch vụ công ích để thực hiện công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh, quốc lộ ủy thác, đường thủy nội địa địa phương;

d) Tổ chức nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng đối với các công trình, dự án do Sở làm chủ đầu tư;

đ) Cấp giấy phép thi công công trình trên các tuyến đường tỉnh, quốc lộ được giao quản lý, đường thủy nội địa địa phương; Cấp phép thi công nút giao đầu nối, các công trình thiết yếu trong hành lang an toàn đường bộ, đường thủy nội địa địa phương đang khai thác được giao quản lý và các tuyến quốc lộ được ủy thác quản lý theo quy định;

e) Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ;

g) Phối hợp giải quyết các vấn đề về hạ tầng có liên quan đến đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, đường bộ do Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan, đơn vị khác quản lý trên địa bàn tỉnh;

h) Phối hợp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh;

i) Phối hợp thực hiện công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp quản lý của Bộ Giao thông vận tải, UBND tỉnh; hướng dẫn tổ chức giao thông trên mạng lưới đường bộ thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật; phối hợp xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh;

k) Tham mưu đề xuất ý kiến đối với các dự án xây dựng công trình trên đường thủy nội địa địa phương và tuyến chuyên dùng nối với tuyến đường thủy nội địa địa phương theo quy định; cấp phép thi công trên các tuyến đường bộ, đường thủy nội địa đang khai thác do địa phương quản lý hoặc Trung ương ủy thác quản lý;

l) Tổ chức thực hiện các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm công trình giao thông; lấn chiếm hành lang an toàn giao thông;

m) Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông trên hệ thống đường huyện, đường xã.

1.3 Thực hiện nhiệm vụ thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Sở Giao thông vận tải; tham gia với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn xảy ra trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân công của UBND tỉnh.

2. Về kỹ thuật, chất lượng công trình giao thông

2.1 Tham mưu Sở Giao thông vận tải để xây dựng các dự thảo văn bản

trình UBND tỉnh xem xét, quyết định:

a) Văn bản về kỹ thuật và chất lượng công trình giao thông thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh;

b) Văn bản quản lý, tổ chức thực hiện quy trình, quy phạm về quản lý chất lượng công trình giao thông.

2.2 Xây dựng văn bản trình Giám đốc Sở để tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án...có liên quan đến kỹ thuật, chất lượng công trình giao thông do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

2.3 Về công tác thẩm định các dự án, công trình giao thông:

a) Tham gia góp ý về quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông trên địa bàn tỉnh;

b) Thẩm định dự án, báo cáo kinh tế-kỹ thuật, thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán các dự án xây dựng công trình giao thông trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của UBND tỉnh;

c) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về chất lượng công trình và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật, phân công, phân cấp của UBND tỉnh và ủy quyền của Bộ Giao thông vận tải đối với các dự án xây dựng công trình giao thông trên địa bàn tỉnh;

d) Thực hiện thẩm định, trình phê duyệt thiết kế dự toán các dự án, công trình xây dựng đường bộ; chủ trì, tổ chức xử lý kỹ thuật hiện trường đối với các dự án, công trình giao thông do Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư.

2.4 Về quản lý chất lượng công trình giao thông:

a) Đề xuất việc chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng công trình giao thông đối với Chủ đầu tư, đơn vị thi công trên địa bàn tỉnh;

b) Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu, tham gia nghiệm thu công trình xây dựng giao thông theo quy định của pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì công trình theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh;

c) Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức giám định công trình khi có yêu cầu và tổ chức giám định nguyên nhân sự cố công trình; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Sở Xây dựng về tình hình chất lượng công trình giao thông trên địa bàn định kỳ hằng năm và đột xuất;

d) Kiểm tra công tác đánh giá an toàn chịu lực, an toàn vận hành trong quá trình khai thác, sử dụng công trình trên địa bàn từ cấp II trở xuống.

2.5 Tham mưu đề xuất giải pháp kỹ thuật khắc phục khẩn cấp các công trình giao thông theo đề nghị của các địa phương.

2.6 Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về kỹ thuật, chất lượng công trình giao thông đối với cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ quản lý kỹ thuật, chất lượng công trình giao thông thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Giao thông vận tải.

3. Các nhiệm vụ khác

3.1 Tham mưu, thực hiện một số nhiệm vụ về công tác pháp chế có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Phòng Quản lý giao thông.

3.2 Thực hiện nhiệm vụ công tác khác do Giám đốc Sở giao.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Phòng Quản lý giao thông gồm có Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh.

3. Số lượng biên chế công chức của Phòng Quản lý giao thông do Giám đốc Sở quyết định trong tổng số biên chế công chức được UBND tỉnh giao hàng năm cho Sở Giao thông vận tải.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Sở điều hành Phòng Quản lý giao thông chủ yếu thông qua Trưởng phòng.

2. Trưởng phòng điều hành hoạt động của Phòng Quản lý giao thông theo Quy chế làm việc của Sở Giao thông vận tải; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về những công việc được phân công theo Quy chế làm việc của Sở và theo quy định của pháp luật.

3. Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng trực tiếp điều hành một số nhiệm vụ công tác theo phân công của Trưởng phòng và chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về phần việc đó.

4. Công chức thuộc Phòng Quản lý giao thông chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Trưởng phòng, chịu sự điều hành về chuyên môn, nghiệp vụ của Phó Trưởng phòng; chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Phòng về phần việc được giao.

Điều 5. Chế độ làm việc

Phòng Quản lý giao thông làm việc theo chế độ Thủ trưởng. Trưởng phòng Quản lý giao thông chịu trách nhiệm quản lý, điều hành, phân công và quy định trách nhiệm giải quyết công việc của Phó Trưởng phòng, các công chức thuộc Phòng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Phòng Quản lý giao thông chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát trực tiếp và toàn diện của Sở Giao thông vận tải về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được

giao; có trách nhiệm báo cáo Giám đốc Sở Giao thông vận tải chương trình, kế hoạch công tác theo định kỳ hàng năm, quý, tháng, đột xuất về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác theo quy định.

2. Quan hệ với các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải là mối quan hệ phối hợp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và theo Quy chế làm việc, Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan Sở Giao thông vận tải.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

1. Trưởng phòng Quản lý giao thông chịu trách nhiệm quản lý, điều hành và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Quản lý giao thông tuân thủ theo nội dung Quy định này và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc phát sinh mới, Trưởng phòng Quản lý giao thông có trách nhiệm báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Giao thông vận tải (qua Văn phòng Sở) xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tự Công Hoàng